

Bản án số: 260/2024/HS-ST

Ngày: 21 - 11 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG - TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Tú Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Bời

Ông Đặng Trần Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 322/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 272/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí Trọng N; sinh năm 1994 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Duy T (sinh năm 1970) và con bà Lê Thị A (sinh năm 1966); tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 251/2012/HSST ngày 26/10/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 18/07/2013, chấp hành xong hình phạt tù (chưa chấp hành xong phần án phí);

Nhân thân: Bản án số 121/2014/HSST ngày 05/06/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 24/12/2014 chấp hành xong hình phạt tù; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 09/10/2011; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 59/BB-XPVPHC ngày 22/4/2014; Quyết định khởi tố bị can số 466/QĐ-CSĐT-ĐTTH ngày 05/10/2024.

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Nguyễn Thị Yến N1; sinh năm 1996

Trú tại: Tổ C V, N, N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/12/2023, Nguyễn Chí Trọng N đi bộ tại khu vực đường L, phường V, thành phố N để tìm tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đến trước nhà số G đường L, phường V, thành phố N thì thấy xe máy hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, BKS 79N2-186.37 của chị Nguyễn Thị Yến N1 đang dựng không có người trông coi nên N lén lút đến gần dùng đoạn phá khóa rồi điều khiển xe máy chạy đến khu vực đường N, phường V, thành phố N để tìm người tiêu thụ, sau đó N bán cho đối tượng nam giới (không rõ lai lịch) được số tiền 1.000.000 đồng, N tiêu sài hết 200.000 đồng, còn số tiền 800.000 đồng. Quá trình truy xét, khoảng 17 giờ cùng ngày, Cơ quan điều tra đã đưa N về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, N thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 333/KL-HĐĐGTS ngày 08/05/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - UBND thành phố N, kết luận: Xe máy Yamaha hiệu Sirius, BKS 79N2-186.37 có giá trị là 5.735.000đ (*Năm triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng*).

Cáo trạng số 277/CT-VKSNT-HS ngày 17/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử bị cáo Nguyễn Chí Trọng N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Chí Trọng N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như truy tố của bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Trọng N từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền là 5.735.000đ (*Năm triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng*) là có căn cứ, đây là thiệt hại thực tế của người bị hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên bị cáo phải bồi thường theo yêu cầu của người bị hại.

- Về vật chứng vụ án: 01 đoạn phá khóa xe máy, hình chữ “L”, tay cầm bằng nhựa màu xanh, có gắn kim loại, dài khoảng 20cm; 01 túi nhựa trong suốt, có quai đeo màu xám, kích thước khoảng (40x30)cm; 01 khẩu trang y tế đã qua sử dụng để

ngihtuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ. Số tiền 800.000đ (T1 trăm nghìn đồng) được gửi tại Kho bạc nhà nước thành phố N là do bị cáo đã bán tài sản trộm cắp của người bị hại, gây thiệt hại thực tế cho người bị hại. Vì vậy, cần phải giao lại toàn bộ số tiền này cho Cơ quan thi hành án để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Thị Yến N1 có đơn xin vắng mặt. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Về trách nhiệm hình sự và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, có đầy đủ sức khỏe nhưng không chịu lao động mà cố ý thực hiện hành vi trộm cắp nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có một tiền án về hành vi trộm cắp tài sản nên áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; ngoài ra bị cáo còn có nhân thân xấu và thực hiện nhiều hành vi trộm cắp khác, đã bị khởi tố bằng vụ án khác (Quyết định khởi tố bị can số 466/QĐ-CSĐT-ĐTTH ngày 05/10/2024). Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và ngăn ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Thị Yến N1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền là 5.735.000đ

(Năm triệu bảy trăm ba lăm nghìn đồng). Xét đây là thiệt hại thực tế của người bị hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, yêu cầu bồi thường thiệt hại của người bị hại là có căn cứ, phù hợp với bản kết luận định giá tài sản số 333/KL-HĐĐGTS ngày 08/05/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - UBND thành phố N nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của người bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền là 5.735.000đ (Năm triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 đoạn phá khóa xe máy, hình chữ “L”, tay cầm bằng nhựa màu xanh, có gắn kim loại, dài khoảng 20cm; 01 túi nhựa trong suốt, có quai đeo màu xám, kích thước khoảng (40 x 30cm); 01 khẩu trang y tế đã qua sử dụng là công cụ phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Số tiền 800.000đ (T1 trăm nghìn đồng) được gửi tại Kho bạc nhà nước thành phố N là tài sản do phạm tội mà có, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự thì vật chứng là tiền bạc hoặc tài sản do phạm tội mà có thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Số tiền này là do bị cáo đã bán tài sản trộm cắp của người bị hại, gây thiệt hại thực tế cho người bị hại. Vì vậy, cần phải giao lại toàn bộ số tiền này cho Cơ quan thi hành án để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Chí Trọng N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”**. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, 585, 587 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Chí Trọng N phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Yến N1 số tiền 5.735.000đ (Năm triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 đoạn phá khóa xe máy, hình chữ “L”, tay cầm bằng nhựa màu xanh, có gắn kim loại, dài khoảng 20cm; 01 túi nhựa trong suốt, có quai đeo màu xám, kích thước khoảng (40 x 30cm); 01 khẩu trang y tế đã qua sử dụng (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang).

- Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang số tiền 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*) theo Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N ngày 01/10/2024, để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Chí Trọng N phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an thành phố Nha Trang;
- Chi cục THA dân sự thành phố Nha Trang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Tú Vinh